

Bản án số: 30/2019/HS-PT
Ngày 09-5- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Chu Long Kiềm;

Các Thẩm phán: Ông Lộc Sơn Thái;

Ông Triệu Văn Thái;

- Thư ký phiên toà: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 20/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo Triệu Thị L, do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Triệu Thị L, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1954, tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn B và bà Triệu Thị P (đều đã chết); chồng: Lãng Ký H (đã chết); con: Có 01 con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/11/2018 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Hộ gia đình ông Lãng Văn H

1. Ông Lãng Văn H, có mặt;
2. Bà Triệu Thị K (tên gọi khác: Kh), có mặt;
3. Anh Lãng Văn H1, có mặt;
4. Chị Lãng Thị H, vắng mặt;
5. Chị Đàm Thị V, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên nhân xảy ra vụ án là do mâu thuẫn về việc tranh chấp thửa đất rừng số 166 tờ bản đồ địa chính đất lâm nghiệp số 2 xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; thửa đất này năm 2009 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lăng Văn H và bà Triệu Thị K; tuy nhiên bị cáo Triệu Thị L cho rằng thửa đất này là của bố mẹ chồng để lại cho gia đình bị cáo, nhưng hộ ông Lăng Văn H tự ý lấn chiếm và kê khai cấp giấy, giữa hai gia đình đã xảy ra tranh chấp đất đai từ tháng 8/2018.

Ngày 25/9/2018, ông Lăng Văn H viết đơn trình báo Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về việc khoảng 8 giờ sáng ngày 25/9/2018 ông đi đến thửa đất rừng số 166 thì phát hiện toàn bộ cây hồng vành khuyên của gia đình ông trồng từ năm 2016 đã bị chặt phá. Công an huyện Văn Lãng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định tài sản là số cây trồng trên thửa đất bị chặt hủy hoại là 61 cây hồng (trong đó: 11 cây có chiều cao 2,50m, đường kính gốc 05 cm, cây đã bói quả; 29 cây có đường kính gốc 02cm; 10 cây có đường kính gốc 03cm; 11 cây có đường kính gốc 01cm) và 01 cây quýt có đường kính gốc 04cm. Toàn bộ tổng số 62 cây đã bị chặt đứt gốc sát mặt đất, không có khả năng tái sinh.

Kết quả điều tra xác định khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/9/2018 bị cáo Triệu Thị L đi từ nhà đem theo 01 con dao quắm bằng sắt là loại dao thường dùng để chặt cây dài 35cm x 05cm đến thửa đất số 166 đang tranh chấp với hộ gia đình ông Lăng Văn H, bị cáo Triệu Thị L đã một mình chặt phá đứt lìa gốc 61 cây hồng và 01 cây quýt của gia đình ông Lăng Văn H.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL- HĐĐGTS ngày 01/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Văn Lãng kết luận: Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 7.491.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Triệu Thị L phạm tội Hủy hoại tài sản; căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Triệu Thị L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Căn cứ Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự 2015; buộc bị cáo Triệu Thị L bồi thường thiệt hại cho hộ gia đình ông Lăng Văn H số tiền 7.491.000 đồng (bảy triệu bốn trăm chín mươi một ngàn đồng); bà Triệu Thị K (Kh) là người đại diện hộ gia đình nhận tiền bồi thường.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định.

Ngày 12/12/2019, bị cáo Triệu Thị L kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 11/02/2019, bị hại bà Triệu Thị K và ông Lăng Văn H kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt và bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Triệu Thị L.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Triệu Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; các bị hại bà Triệu Thị K và ông Lăng Văn H kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và kháng cáo tăng mức bồi thường thiệt hại là 62.000.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại làm trong hạn luật định là hợp lệ, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với tội danh Hủy hoại tài sản là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đúng quy định của pháp luật và đã áp dụng đầy đủ quy định của pháp luật. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới đó là đơn trình bày hoàn cảnh gia đình thuộc hộ nghèo, tuổi đã cao có xác nhận của chính quyền, đồng thời xuất trình thêm 01 biên lai nộp tiền bồi thường cho bị hại 2.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phục vụ tình hình Chính trị tại địa phương, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xử giữ nguyên mức hình phạt của án sơ thẩm đối với bị cáo. Các bị hại kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo nhưng không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu về việc tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị hại là bà Triệu Thị K và ông Lăng Văn H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân. Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử và xử phạt tù đối với bị cáo Triệu Thị L về tội Hủy hoại tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Triệu Thị L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Cũng tại phiên tòa phúc thẩm các bị hại là bà Triệu Thị K và ông Lăng Văn H kháng cáo, yêu cầu tăng mức hình phạt và

tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo Triệu Thị L là 62.000.000 (sáu mươi hai triệu) đồng.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Triệu Thị L, Hội đồng xét xử thấy rằng cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng về nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Triệu Thị L; Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù là có căn cứ. Trong quá trình kháng cáo, bị cáo có nộp đơn xin xác nhận về hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, bị cáo tuổi đã cao, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng, để bồi thường cho bị hại. Số tiền bị cáo nộp khắc phục, bồi thường thiệt hại chưa đủ $\frac{1}{2}$ số tiền phải bồi thường. Tuy nhiên, bị cáo là người có hoàn cảnh khó khăn, tuổi đã cao, số tiền 2.000.000 đồng bị cáo đã nộp khắc phục, bồi thường trước một phần hậu quả. Xét, đây là những tình tiết mới, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Thị L cho rằng: Tòa án huyện Văn Lãng đã xét xử đúng, không có sai phạm gì, bị cáo kháng cáo vì gia đình bị hại trồng cây lên đất của gia đình bị cáo nên bị cáo mới chặt cây của bị hại. Thấy rằng, bị cáo cùng bị hại tranh chấp đất nhưng chưa có kết quả giải quyết của cơ quan có thẩm quyền, bị cáo đã hủy hoại cây của bị hại là không tôn trọng mọi người, không chấp hành pháp luật; tại cấp phúc thẩm bị cáo chưa nhận ra lỗi lầm của bản thân, chưa hối cải về hành vi phạm tội.

[4] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo là người đã cao tuổi nhưng không chấp hành pháp luật, phá hoại cây trồng là cây hồng vành khuyên đặc sản của địa phương đồng thời cũng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự địa phương. Chỉ vì tranh chấp đất mà bị cáo lại phá hoại cây trồng, nếu không có hình phạt thỏa đáng sẽ không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự tại địa phương. Tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nhưng cũng không đủ căn cứ thay đổi bản chất vụ án cũng như không đủ để thay đổi mức hình phạt đối với bị cáo. Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa phương góp phần giữ vững an ninh – chính trị, tạo điều kiện ổn định phát triển kinh tế - xã hội, không chấp nhận kháng cáo về phần hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên phần hình phạt của Bản án sơ thẩm.

[5] Xét kháng cáo của các bị hại là bà Triệu Thị K và ông Lãng Văn H, thấy rằng: Về phần hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Triệu Thị L 07 (bảy) tháng tù là hoàn toàn có căn cứ, các bị hại không xuất trình được các tài liệu, tình tiết mới chứng minh cho yêu cầu của các bị hại về việc tăng mức hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị hại về yêu cầu tăng hình phạt.

[6] Xét kháng cáo về bồi thường thiệt hại: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Kết luận định giá tài sản số 11/KL- HĐĐGTS ngày 01/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện V để buộc bị cáo Triệu Thị L bồi thường cho gia đình bị hại 7.491.000 đồng là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị hại bà Triệu Thị K và ông Lãng Văn H không xuất trình được tình

tiết mới để chứng minh cho yêu cầu của các bị hại về việc tăng mức bồi thường thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị hại về yêu cầu tăng mức bồi thường thiệt hại.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Triệu Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các bị hại được miễn án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm, án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[9] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị hại bà Triệu Thị K và ông Lăng Văn H về việc tăng hình phạt và tăng bồi thường thiệt hại. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Thị L về việc yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Triệu Thị L 07 (bảy) tháng tù về tội Hủy hoại tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Triệu Thị L bồi thường thiệt hại cho hộ gia đình ông Lăng Văn H số tiền 7.491.000 đồng (bảy triệu bốn trăm chín mươi một ngàn đồng); bà Triệu Thị K (Kh) là người đại diện hộ gia đình nhận tiền bồi thường.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Xác nhận bị cáo Triệu Thị L đã nộp số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2011/03297 ngày 12 tháng 02 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn để bồi thường thiệt hại cho hộ gia đình ông Lăng Văn H là bị hại của vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, khoản 4 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Triệu Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị hại được miễn án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm, án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (09/5/2019).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu:Hồ sơ, Tòa hình sự, HCT,KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiếm